



BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

Báo cáo Tháng 7/2026 | Trung tâm Thông tin và Dịch vụ Nông nghiệp và Môi trường

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI – TIÊU ĐIỂM THÁNG 7/2026



Xuất khẩu cà phê

Theo ICO, xuất khẩu cà phê toàn cầu trong tháng 6/2026 đạt **11,9 triệu bao**, tăng **0,2%** so với cùng kỳ năm trước.



Tồn kho cà phê

Nhu cầu tiêu thụ cà phê niên vụ 2025/2026 được USDA điều chỉnh tăng **2,41%** lên **173,46 triệu bao**, qua đó tạo ra thặng dư nguồn cung khoảng **5,34 triệu bao**. Tồn kho cuối niên vụ dự kiến đạt **24,37 triệu bao**, cao hơn **10,72** so với niên vụ trước.



Sản lượng toàn cầu

Theo dự báo của USDA, sản lượng cà phê toàn cầu niên vụ 2025/2026 được giữ nguyên ở mức **178,80 triệu bao**, tăng **1,14%** so với niên vụ trước. Đối với niên vụ 2026/2027, USDA dự báo sản lượng cà phê thế giới đạt **189,67 triệu bao**, tăng **6,10%**.



Brazil

Niên vụ 2025/2026 của Brazil (7/2025–6/2026) kết thúc với tổng xuất khẩu đạt **38,46 triệu bao**, giảm **15,7%** so với niên vụ trước – mức thấp nhất kể từ niên vụ 2022/2023. Xuất khẩu cà phê nhân xanh đạt **34,53 triệu bao**, Arabica đạt **29,5 triệu bao**, và Robusta đạt **5,03 triệu bao**.



Indonesia

Niên vụ cà phê 2026/2027 của Indonesia (4/2026–3/2027) đang trong giai đoạn thu hoạch mới. Sản lượng dự báo đạt **11,40 triệu bao**, trong đó Robusta chiếm **85%** và Arabica **15%**. Xuất khẩu cả niên vụ 2026/2027 của Indonesia được USDA dự báo đạt khoảng **7 triệu bao**.



Colombia

Liên đoàn Người trồng Cà phê Colombia cho biết sản lượng cà phê tháng 6/2026 đạt **1,01 triệu bao**, tăng **15,51%** so với cùng kỳ niên vụ trước. Tuy nhiên, lũy kế chín tháng đầu niên vụ 2025/2026, sản lượng chỉ đạt **8,98 triệu bao**, giảm **18,39%** so với cùng kỳ niên vụ trước.

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM – TIÊU ĐIỂM THÁNG 7/2026



Giá cà phê

Giá cà phê nội địa tăng khoảng **700–800 VND/kg**. Cụ thể giá thu mua bình quân tháng 7/2026 tại Đắk Lắk đạt **95.720 VND/kg**, tăng **9,8%** so với tháng trước. Lâm Đồng đạt **95.242 VND/kg**, tăng **8,6%** so với tháng 6/2026.



Sản lượng cà phê Việt Nam

Sản xuất cà phê nhân xanh của Việt Nam được dự báo tăng năm thứ ba liên tiếp trong niên vụ 2026/2027. Theo USDA, sản lượng cà phê Việt Nam có thể đạt **32,5 triệu bao**, tăng **2,5%** so với niên vụ trước. Robusta chiếm **31,4 triệu bao**, Arabica chiếm **1,1 triệu bao**. Diện tích Robusta thu hoạch dự kiến tăng lên **644 nghìn ha**.



Tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam

Tháng 7/2026, xuất khẩu cà phê đạt **~134,27 nghìn tấn** (**~587,3 triệu USD**), tăng **46,9%** về lượng và **17%** về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.



Xuất khẩu cà phê Việt Nam sang Trung Quốc

Theo Hải quan Trung Quốc, 5 tháng đầu năm 2026, Trung Quốc nhập khẩu **17,5 nghìn tấn** cà phê từ Việt Nam, trị giá **99,6 triệu USD**, tăng tương ứng **76,5%** và **87,1%** thị phần tương ứng theo lượng tăng từ **11,57% lên 20,40%**.



Tổng Công ty Cà phê Việt Nam duy trì tăng trưởng

Trong 6 tháng đầu năm 2026, VINACAFE duy trì tăng trưởng tích cực. Sản lượng kinh doanh cà phê hợp nhất đạt gần **10.003 tấn**, tăng **2%** so với cùng kỳ. Công ty mẹ đạt **12.468 tấn**, tăng **15%**. Doanh thu hợp nhất đạt **2.082 tỷ VND**, lợi nhuận đạt **24,8 tỷ VND**.



Gia Lai tăng trưởng xuất khẩu cà phê

Trong 7 tháng đầu năm 2026, kim ngạch xuất khẩu cà phê của Gia Lai đạt **579,49 triệu USD**, chiếm **41,9%** kim ngạch xuất khẩu của tỉnh và tiến sát mốc **1 tỷ USD**.





THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Diễn biến giá cả, sản lượng, thị trường và xu hướng toàn cầu tháng 7/2026

DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ THÁNG 7/2026

Tháng 7/2026, giá cà phê Robusta và Arabica có xu hướng tăng trở lại.

Robusta

3.891

USD/tấn

Tăng 9,7% so với tháng 6/2026.

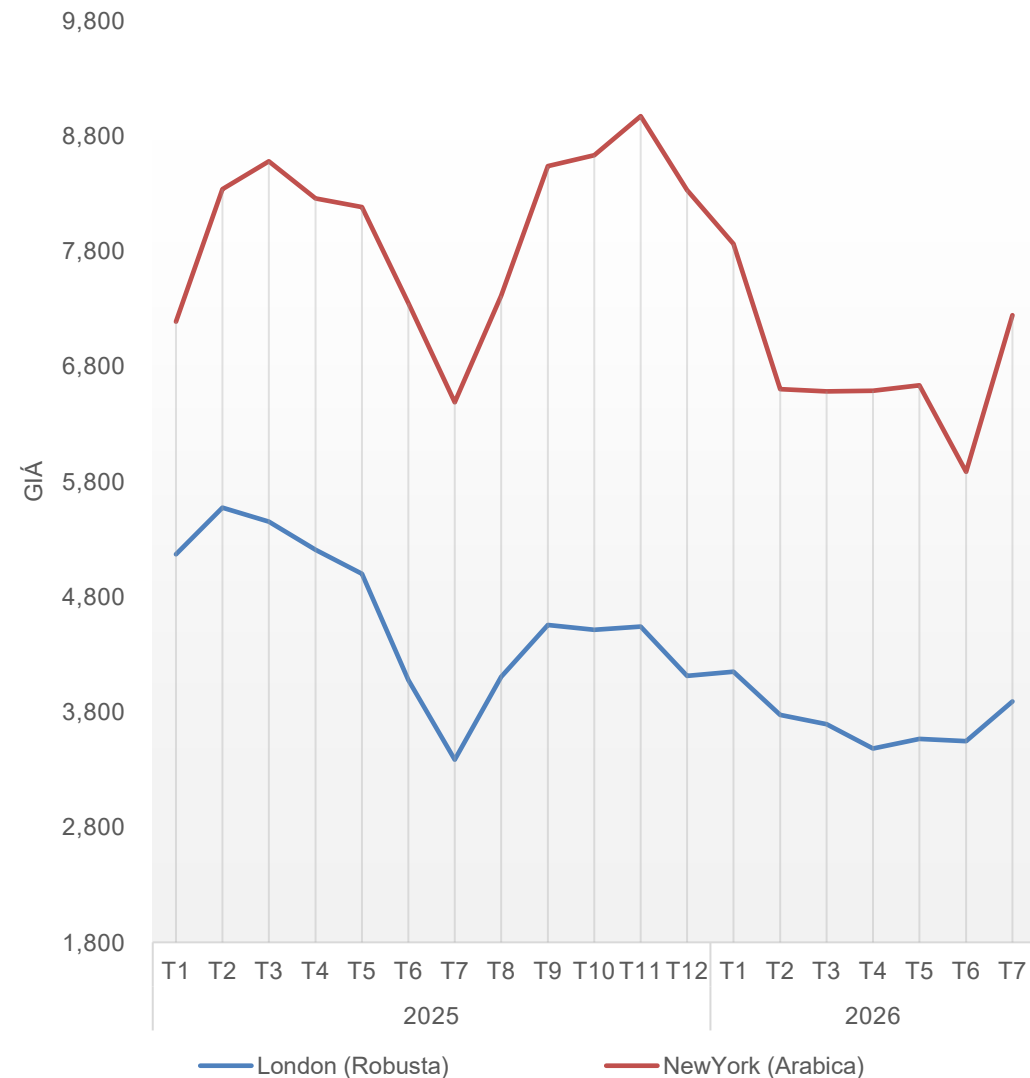
Arabica

7.244

USD/tấn

Tăng 23,1% so với tháng 6/2026.

Giá cà phê trên sàn giao dịch London và New York 2025-2026



DIỄN BIẾN GIÁ

GIÁ TRUNG BÌNH CÁC LOẠI CÀ PHÊ TRÊN THẾ GIỚI – T7/2026

Arabica Colombia

11.968

USD/tấn

➔ Tăng **67,2%** so với T7/2025

Arabica Khác

11.825

USD/tấn

➔ Tăng **74,3%** so với T7/2025

Arabica Brazil

11.100

USD/tấn

➔ Tăng **85,1%** so với T7/2025

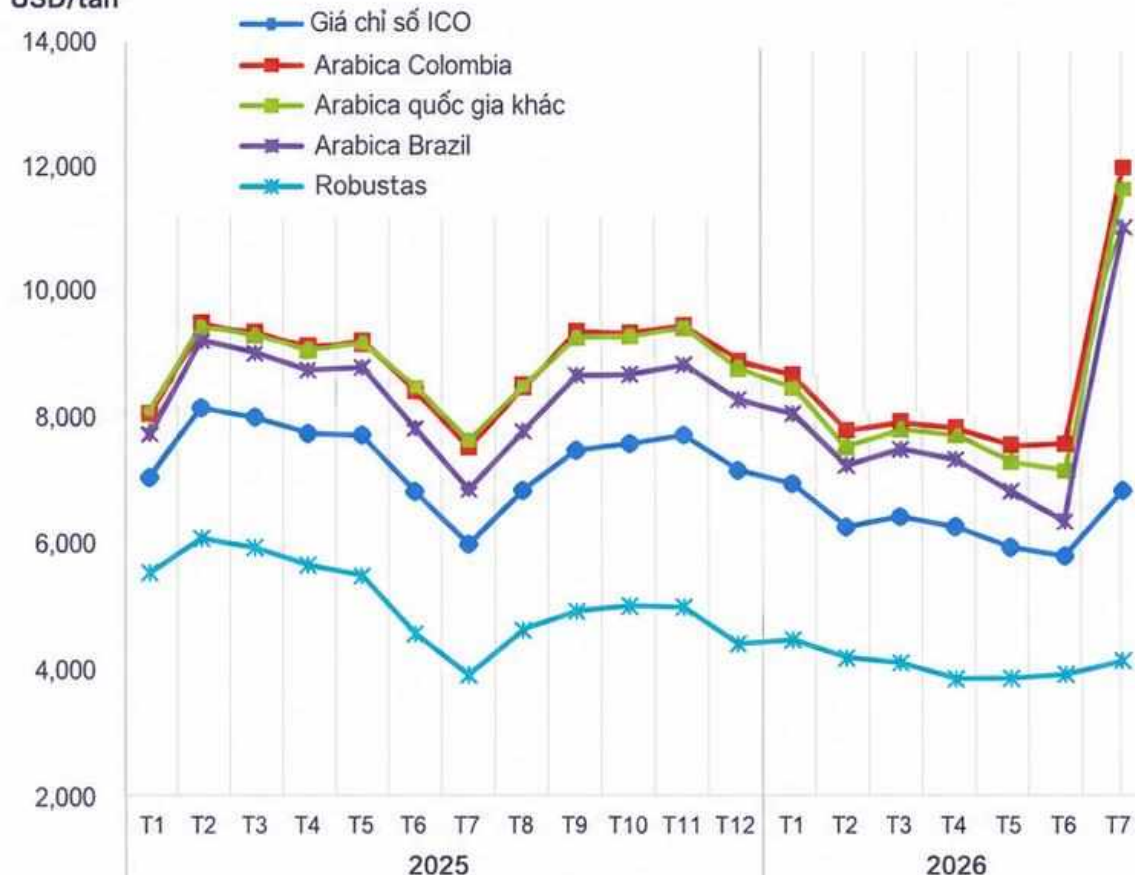
Robusta

3.908

USD/tấn

➔ Tăng **4,7%** so với T7/2025

USD/tấn



THƯỢNG HẢI VƯỢT MỐC 10.000 QUÁN CÀ PHÊ TRONG NĂM 2025



Số quán cà phê tại Thượng Hải

10.336 quán
năm 2025



Tăng từ

9.115 quán
năm 2024



NGÀNH CÀ PHÊ TRUNG QUỐC

- Quy mô đạt **364,9 tỷ nhân tệ** (**≈51,9 tỷ USD**) năm 2025, **tăng 13,3%** so với năm trước.
- Số lượng chuỗi địa kinh doanh tăng từ **28.109** (2021) **lên 67.980** (2023).
- Mức tiêu thụ cà phê bình quân đầu người tăng từ **16,74 cốc** (2023) **lên 28,57 cốc** (2026).



DIỆN MẠO VĨN NAM

- Tỷ lệ cà phê đặc sản tăng từ **8%** (2021) **lên 34,8%** (2025).
- Tổng giá trị xuất khẩu đạt **860 nghìn tấn**.
- Xuất tới 43 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có: **Hà Lan, Việt Nam, Đức, Malaysia, Pháp**.



XU HƯỚNG TIÊU DÙNG

- Thẩm mỹ phương Đông** định hình xu hướng.
- Cà phê pha thủ công, gần văn hóa và trải nghiệm ngày càng phổ biến.
- Các thương hiệu Hoa và nội địa Trung Quốc tăng tốc mở rộng.



Tin liên quan

XU HƯỚNG TIÊU DÙNG CÀ PHÊ THỊ TRƯỜNG HOA KỲ

Báo cáo xu hướng dữ liệu cà phê quốc gia năm 2026:
Cà phê đặc sản

Phối hợp thực hiện bởi Hiệp hội Cà phê Quốc gia (NCA)
và Hiệp hội Cà phê Đặc sản (SCA)



47%

người trưởng thành uống
cà phê đặc sản, vượt cà phê
truyền thống (42%).



66%

người Mỹ uống cà phê
mỗi ngày, với 60% trong
đó uống cà phê đặc sản.



69%

nhóm tuổi 25–39 uống
cà phê đặc sản trong
tuần trước.



KENYA TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI CÀ PHÊ

Nâng sản lượng cà phê

50.000

Tấn
Niên vụ 2025/2026



lên hơn

150.000

Tấn
Niên vụ 2028/2029



TRỌNG TÂM

Phục hồi và mở rộng vùng trồng tại Bắc Trung lũng Rift



PHỐI HỢP

Chính quyền địa phương và các đối tác ngành cà phê Kenya



ĐẦU TƯ

Tăng ngân sách và xử lý nợ tồn đọng để thúc đẩy phục hồi bền vững



HIỆU QUẢ

Cải tiến thanh toán và đầu tư chế biến để nâng chất lượng cà phê



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÀ PHÊ THẾ GIỚI

SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ TOÀN CẦU

NIÊN VỤ 2025/2026



Toàn cầu

189,67

triệu bao

↑ 6,1%

so với niên vụ trước



Brazil

71,90

triệu bao

↑ 14,1%

so với niên vụ trước

Arabica
chiếm

35%

sản lượng



Việt Nam

32,50

triệu bao

↑ 2,5%

so với niên vụ trước

Robusta
chiếm

96,6%

sản lượng

NIÊN VỤ 2026/2027

Sản lượng



189,67 triệu bao

Tiêu thụ



179,74 triệu bao



9,93

triệu bao dư cung

BRAZIL – TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÀ PHÊ

66,7 triệu bao

Sản lượng cà phê Brazil niên vụ 2026/2027
↑ 18% so với niên vụ trước | Cao nhất lịch sử



Arabica: 45,8 triệu bao (+28%)



Conilon: 20,9 triệu bao (+0,8%)

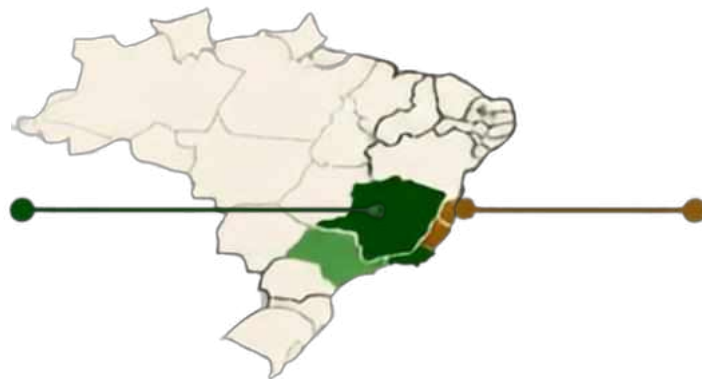
Yếu tố thúc đẩy sản lượng

- ✓ Chu kỳ sinh trưởng thuận lợi
- ✓ Thời tiết tích cực giải đoạn ra hoa
- ✓ Arabica phục hồi mạnh
- ✓ Tồn kho toàn cầu có thể phục hồi

Yếu tố hạn chế

- ✗ Thu hoạch chậm hơn bình thường
- ✗ Mưa trái mùa ảnh hưởng tiến độ
- ✗ Rủi ro chất lượng hạt
- ✗ Nông dân trì hoãn bán hàng

Minas Gerais
33,4 triệu bao
(+29,8%)



Espírito Santo
18 triệu bao
(Conilon)

São Paulo
5,5 triệu bao
(+75,6%)

INDONESIA - TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÀ PHÊ



11,4 triệu bao



Robusta: **85%**



Arabica: **15%**

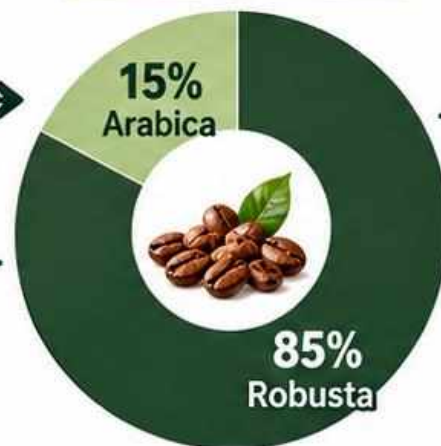
 Sản lượng cà phê Indonesia niên vụ 2026/27



Sản lượng

11,40
triệu bao

Cơ cấu sản lượng



TIÊU THỤ NỘI ĐỊA



-  Nhu cầu Robusta tăng
-  Mở rộng chế biến
-  Tiêu dùng cà phê nội địa



Indonesia thuộc
top 10 nước xuất khẩu Robusta
lớn nhất thế giới



XUẤT KHẨU ROBUSTA

-  Nguồn Robusta nhân xanh giảm
-  Cạnh tranh thu mua tăng
-  Áp lực duy trì xuất khẩu

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI

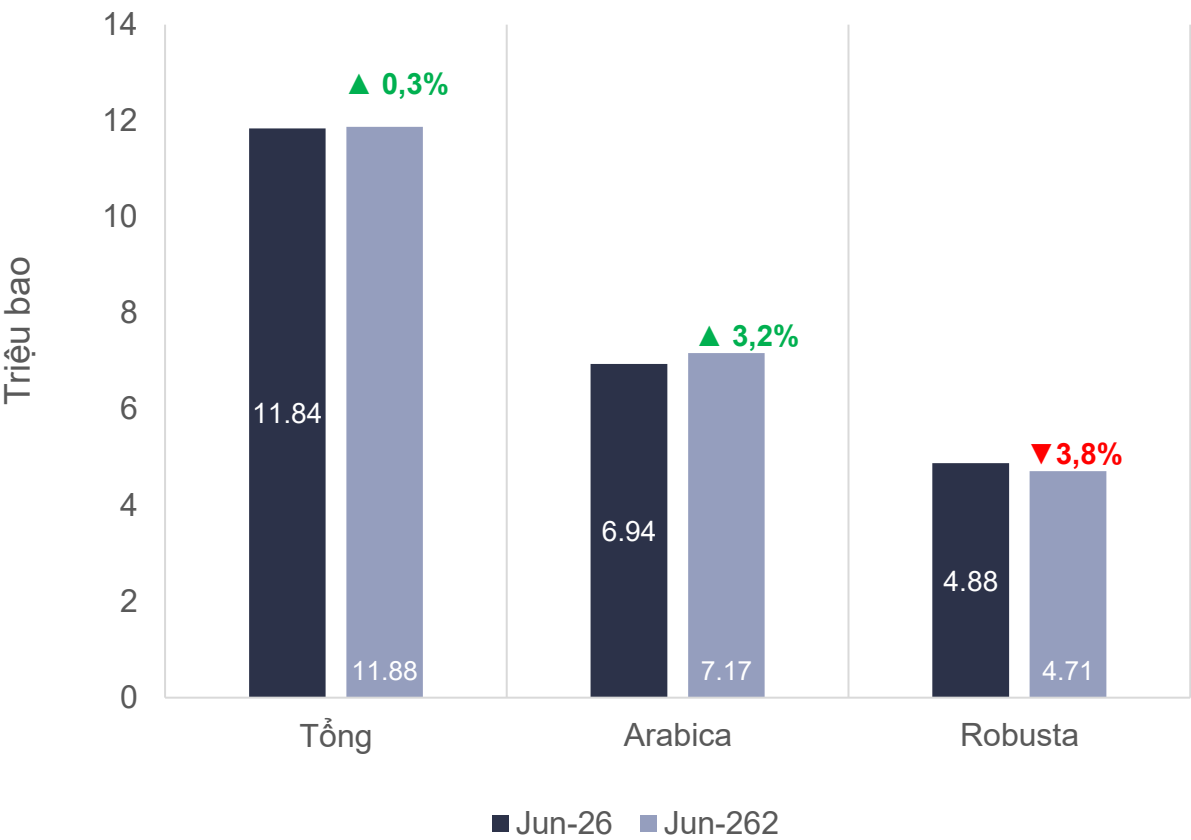
Phân tích theo chủng loại, khu vực và quốc gia – Tháng 7/2026



XUẤT KHẨU TOÀN CẦU

Theo ICO, tháng 6/2026, xuất khẩu cà phê toàn cầu tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước

11,9
Triệu bao
Tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước.



Cà phê nhân xanh

Đạt 10,48 triệu bao tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước.

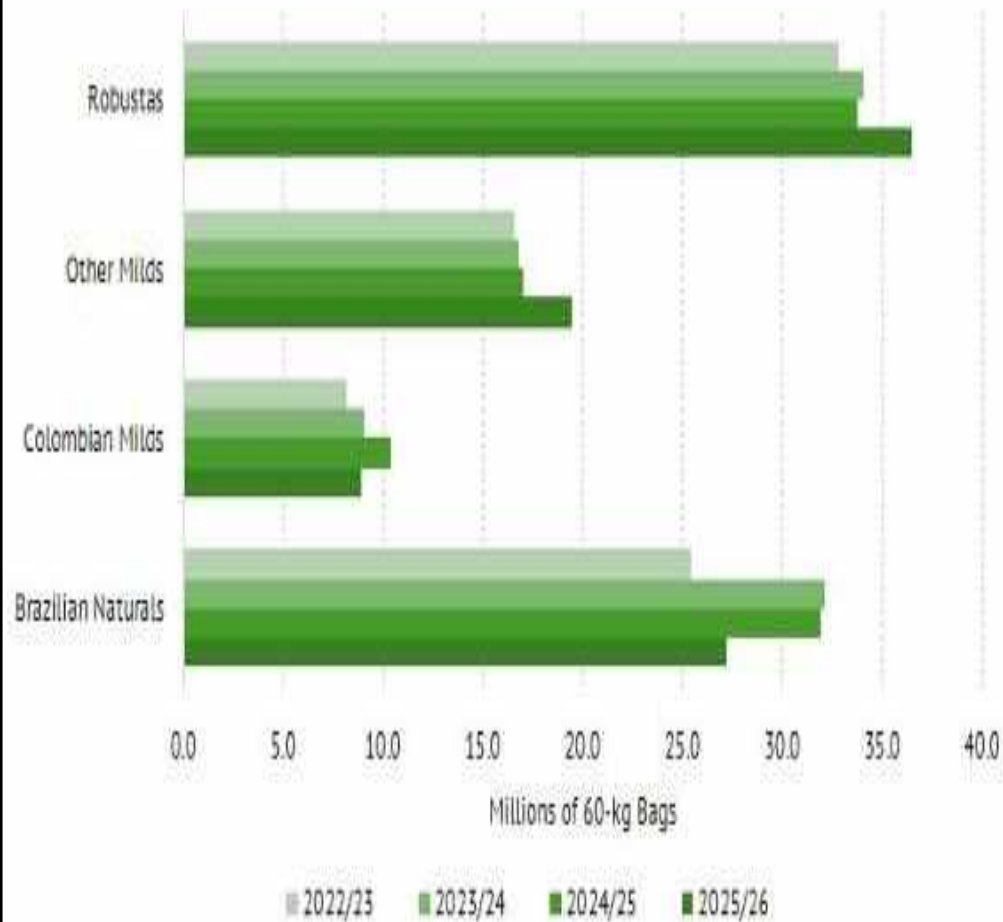
Cà phê hòa tan

Đạt 1,35 triệu bao giảm 1,3% so với cùng kỳ năm trước.

Cà phê đã rang

Đạt 0,05 triệu bao giảm 32,3% so với cùng kỳ năm trước.

XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NHÂN XANH THEO CHỦNG LOẠI – THÁNG 6/2026



BIỂU ĐỒ XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NHÂN XANH TỪ THÁNG 10 ĐẾN THÁNG 6

Arabica Colombia

1,09 triệu bao, tăng **1,2%** so với tháng 6/2025.

Arabica Brazil (tự nhiên)

2,76 triệu bao, tăng **7,1%** so với tháng 6/2025.

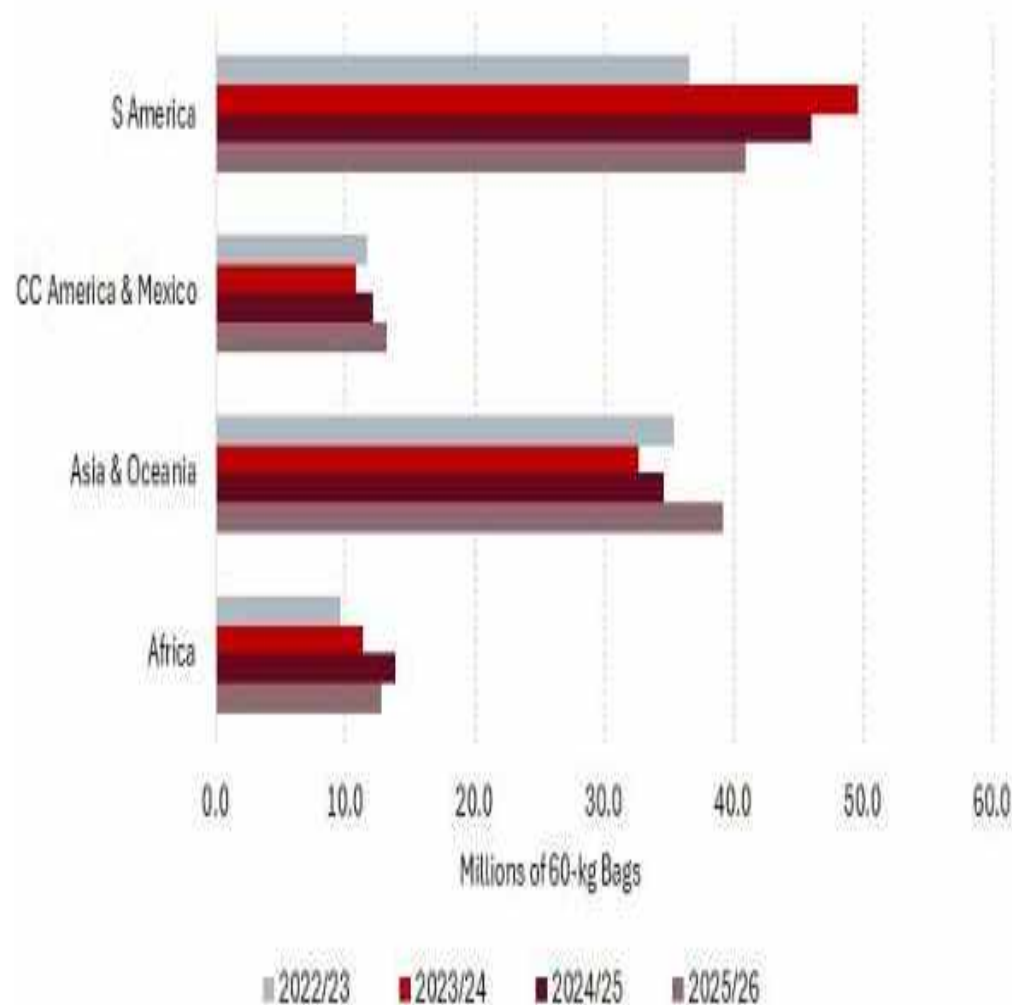
Arabica khác

2,66 triệu bao, giảm **1,3%** so với tháng 6/2025.

Robusta

3,97 triệu bao, giảm **2,1%** so với tháng 6/2025.

XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THEO KHU VỰC – THÁNG 6/2026



BIỂU ĐỒ XUẤT KHẨU CÀ MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ TỪ THÁNG 10 ĐẾN THÁNG 6

Châu Phi

1,79 triệu bao, giảm **13,5%** so với tháng 6/2025.

Châu Á & Châu Đại Dương

3,63 triệu bao, giảm **2,4%** so với tháng 6/2025.

Vùng Caribe, Trung Mỹ & Mexico

1,66 triệu bao, giảm **15,3%** so với tháng 6/2025.

Nam Mỹ

4,8 triệu bao, tăng **17,3%** so với tháng 6/2025.

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ – CÁC THỊ TRƯỜNG LỚN- THÁNG 6/2026

Tháng 3/2026, Hoa Kỳ là thị trường nhập khẩu cà phê lớn nhất thế giới, tiếp theo là Đức và Tây Ban Nha.

Hoa Kỳ

1,1B

USD

Pháp

380 M

USD

Tây Ban Nha

254 M

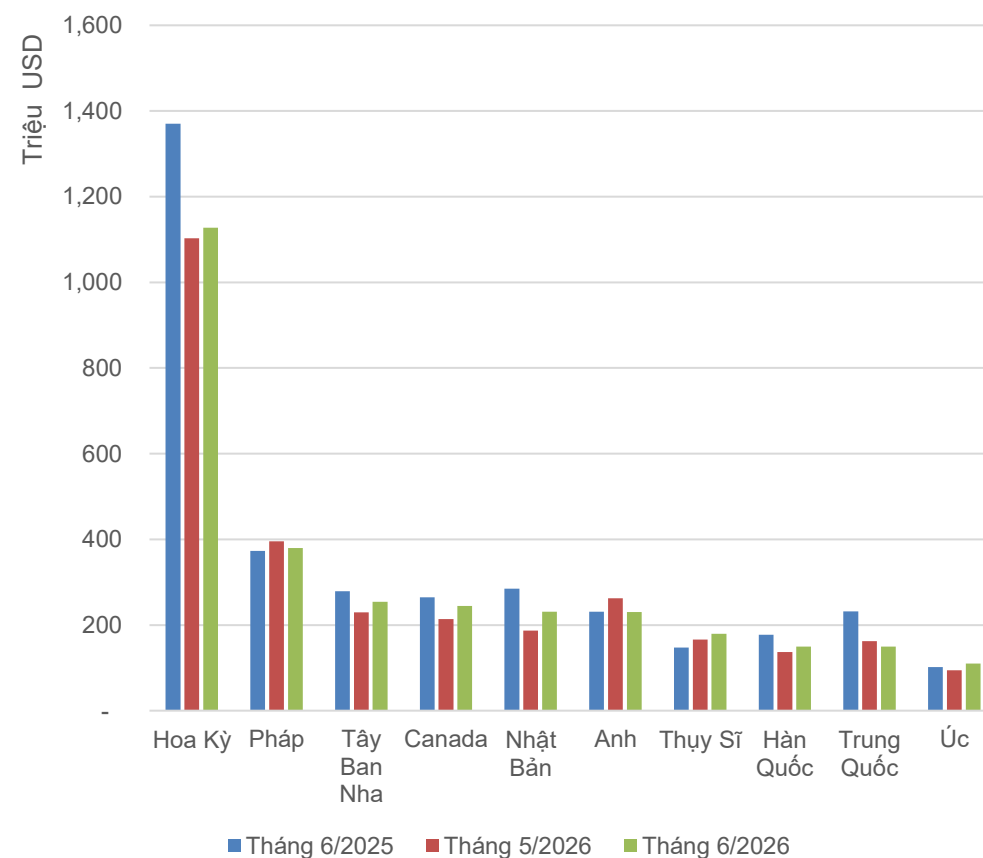
USD

Tăng **2,2%** so với tháng trước nhưng giảm **17,7%** so với năm trước.

Giảm **4%** so với tháng trước nhưng tăng **1,8%** so với năm trước.

Tăng **10,6%** so với tháng trước nhưng giảm **9%** so với năm trước.

Top 10 quốc gia nhập khẩu cà phê tháng 6/2026





Brazil - Tình Hình Xuất Khẩu Cà Phê



38,46 triệu bao

Xuất khẩu niên vụ 2025/26

↓ 15,7%

so với niên vụ trước



14,6 tỷ USD

Kim ngạch xuất khẩu niên vụ 2025/26

↓ 1%

so với niên vụ trước

Giá xuất khẩu tăng **17,4%**



Sản lượng xuất khẩu theo nhóm



Cà phê nhân

34,53 triệu bao

↓ 16,6%



Arabica

29,50 triệu bao

↓ 15,3%



Robusta

5,03 triệu bao

↓ 23,5%



Chế biến

3,93 triệu bao

↓ 6,7%

Ethiopia - Tình Hình Xuất Khẩu Cà Phê

Kim ngạch xuất khẩu cà phê Ethiopia tiếp tục tăng, đạt **3 tỷ USD** trong năm 2026, nhờ chất lượng cao và mở rộng thị trường quốc tế.



3 TỶ USD

Kim ngạch xuất khẩu năm tài khóa 2026



Mức cao kỷ lục trong lịch sử ngành cà phê Ethiopia



Khẳng định vị thế trong nhóm các nước xuất khẩu cà phê đặc sản tăng trưởng nhanh

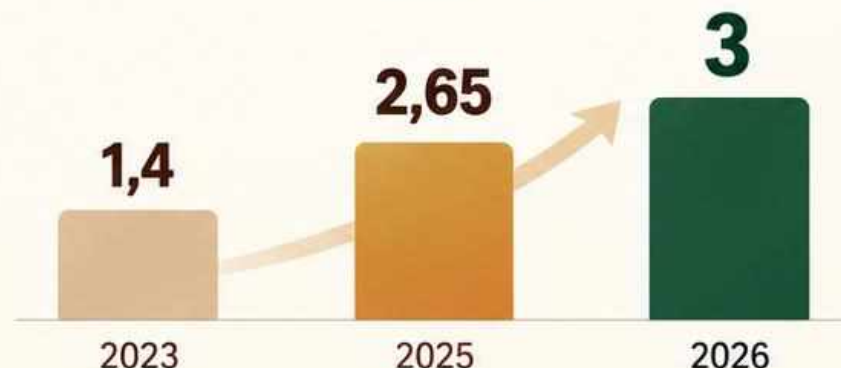


Nguồn: Dawan.africa



KIM NGẠCH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ ETHIOPIA THEO NĂM

Đơn vị: Tỷ USD



CÁC YẾU TỐ THÚC ĐẨY



Nâng cao chất lượng và khả năng truy xuất nguồn gốc.



Tăng cường liên kết từ nông hộ – hợp tác xã – doanh nghiệp xuất khẩu.



Mở rộng tiếp cận thị trường cà phê đặc sản.



Khai thác lợi thế di sản và đa dạng nguồn gen Arabica.



VAI TRÒ KINH TẾ – XÃ HỘI



Cà phê đóng góp khoảng **1/3** tổng kim ngạch xuất khẩu của Ethiopia.



Hỗ trợ sinh kế cho hơn **4 triệu** hộ nông dân.



Colombia - Tình Hình Xuất Khẩu Cà Phê

SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ

Tháng 6/2026

1,01 triệu
bao

↑ **15,5%** so với cùng kỳ năm
trước

9 tháng đầu niên vụ 2025/26

8,987 triệu
bao

↓ **18,4%** so với cùng kỳ niên vụ
trước

NGUYÊN NHÂN CHÍNH

Nguồn cung Arabica chế biến
ướt chịu áp lực:

Mưa trái mùa kéo dài

Chậm tiến độ thu hoạch vụ giữa năm

Nguồn cung lưu thông hạn chế

Người bán duy trì tâm lý thận trọng

Chênh lệch giá Colombia tăng

Tác động đến thị trường Arabica quốc
tế

XUẤT KHẨU GIẢM

Tháng 6/2026

1,045 triệu
bao

↓ **3,3%** so với cùng kỳ 2025

9 tháng đầu niên vụ 2025/26

8,438 triệu
bao

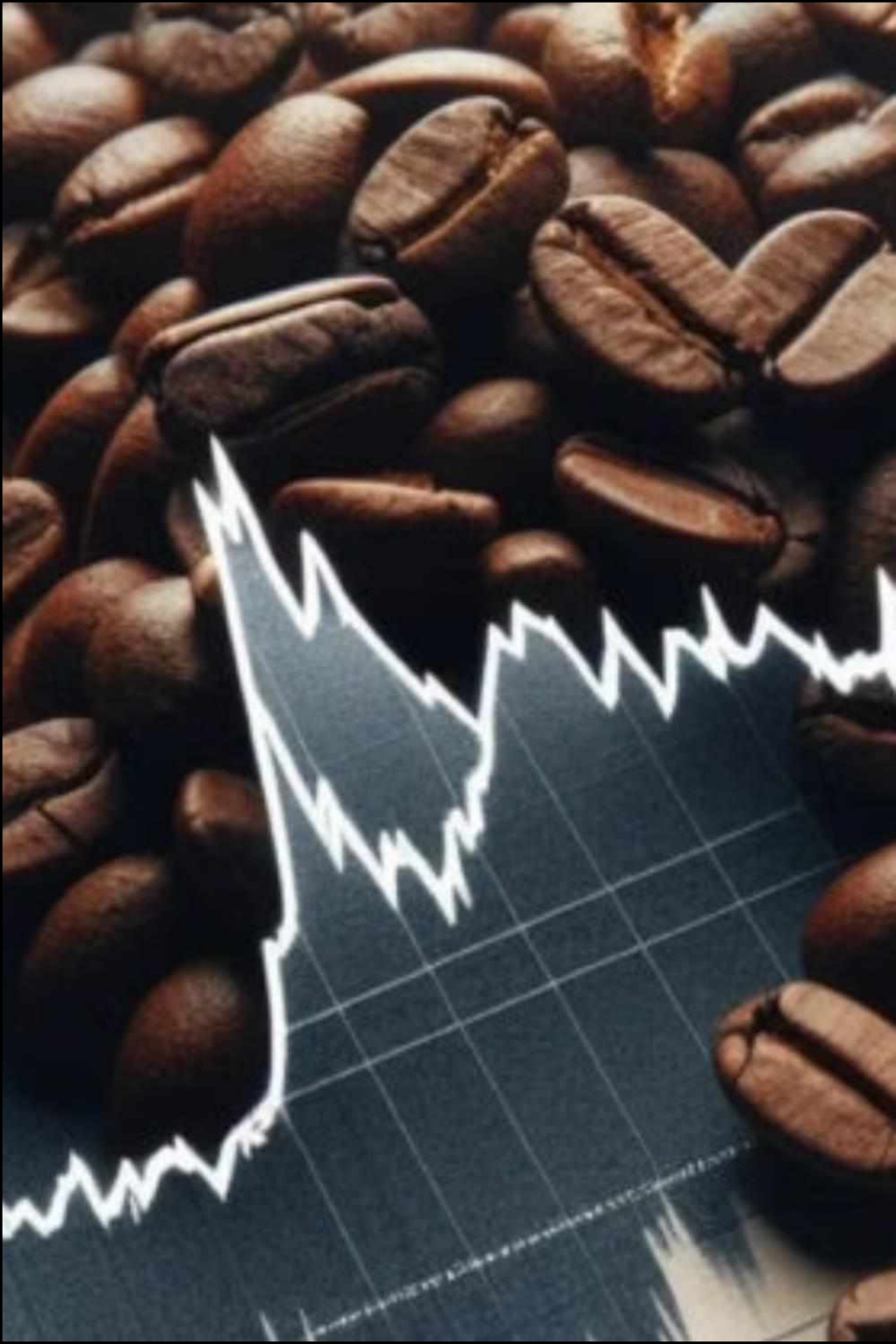
↓ **19,4%** so với cùng kỳ

XU HƯỚNG NỔI BẬT

Sản lượng tháng 6 phục hồi nhưng chưa đủ
bù đắp mức giảm tích lũy trong niên vụ.

Nguồn cung Colombia tiếp tục là yếu tố
hỗ trợ giá Arabica trên thị trường thế giới.





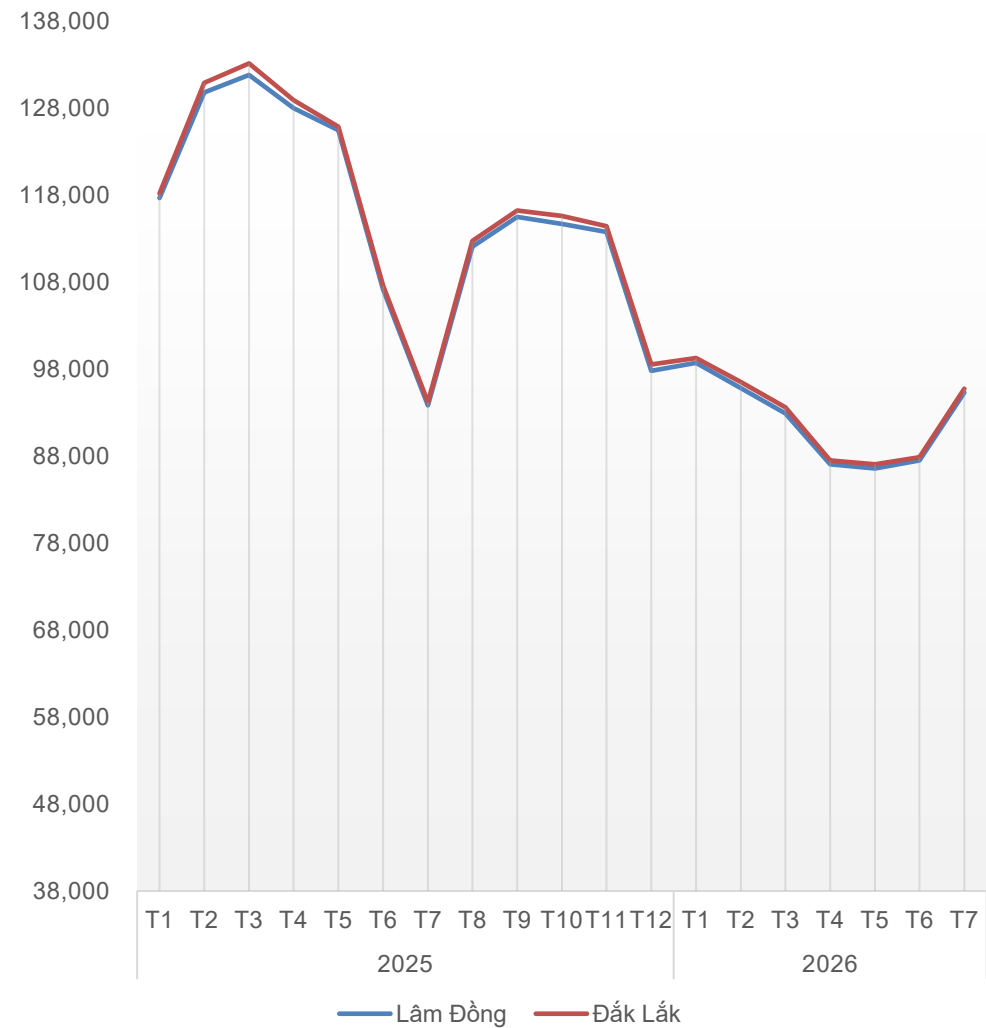
THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Giá nội địa · Xuất khẩu · Sản xuất · Thông tin Doanh nghiệp

DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ TRONG NƯỚC – THÁNG 7/2026

Tháng 7/2026, giá cà phê có xu hướng tăng trở lại do tồn kho thế giới thấp.

Lâm Đồng	Đắk Lắk
95.247 VNĐ/kg	95.720 VNĐ/kg
Tăng 8,7% VNĐ/kg so với tháng trước.	Tăng 8,9% VNĐ/kg so với tháng trước.
Tăng 1,5% VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước.	Tăng 1,6% VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước.



Nâng cấp vị thế Robusta Việt Nam bằng thương hiệu quốc gia

01 Vị thế dẫn đầu

Robusta Việt Nam – **Số 1 Thế Giới**



40–45%

tỷ trọng sản lượng
cà phê Robusta
toàn cầu

40–67%



thị phần
xuất khẩu



8,9

kim ngạch
xuất khẩu
năm 2025
(tỷ USD)



Việt Nam là trung tâm nguồn cung Robusta lớn nhất thế giới, xuất khẩu tới hơn **100 quốc gia** và **vùng lãnh thổ**.

03 5 trụ cột nâng tầm Robusta



01

Nâng cao
chất lượng &
chuẩn hóa
vùng trồng



02

Phát triển
chế biến sâu
& đa dạng
sản phẩm



03

Xây dựng
& quảng bá
thương hiệu
quốc gia



04

Liên kết
chuỗi giá trị
bền vững



05

Chuyển đổi xanh
& đổi mới
sáng tạo

02 Điểm nghẽn



Xuất khẩu chủ yếu dạng thô,
giá trị gia tăng thấp



Liên kết chuỗi còn lỏng lẻo,
thiếu đồng bộ



Sản xuất nhỏ lẻ, năng suất,
chất lượng chưa đồng đều



Truy xuất nguồn gốc và minh bạch thông tin
hạn chế



Thương hiệu quốc gia chưa được
nhận diện mạnh mẽ

04 Thông điệp chính



Thương hiệu quốc gia là
bệ phóng để nâng tầm
Robusta Việt Nam, hỗ trợ
doanh nghiệp mở rộng
thị trường, gia tăng giá trị
và **khẳng định vị thế
dẫn đầu**.

Ngành cà phê EU và bài học dành cho Việt Nam

494,3 TỶ EURO

Giá trị kinh tế được hỗ trợ tại EU27



217 tỷ € GVA

Giá trị gia tăng góp



3,8 triệu việc làm

Được tạo ra

01

EU: Giá trị nằm ở khâu sau nguyên liệu



1 euro cà phê nhân nhập khẩu
→ **11,2 euro** giá trị sản lượng
tạo ra từ các khâu chế biến,
rang xay, pha chế, bán lẻ và
dịch vụ.

02

Dịch vụ là “mỏ vàng”



HORECA chiếm khoảng
427.000 tấn cà phê, tạo ra
161,5 tỷ € giá trị sản lượng
và **78,5 tỷ €** GVA.
Khu vực này chiếm **87,6%**
việc làm trực tiếp.

03

Bài học cho Việt Nam



Năm 2025, Việt Nam xuất khẩu
sang EU khoảng **565.300 tấn**
cà phê, trị giá **3,63 tỷ USD**,
chiếm **40,7%** tổng kim ngạch
xuất khẩu cà phê. Dư địa lớn
nằm ở chế biến sâu, thương
hiệu, phân phối và dịch vụ.

CHUYỂN DỊCH GIÁ TRỊ



**Xuất khẩu
nguyên liệu**



Chế biến sâu



Thương hiệu



Phân phối



Dịch vụ

Tổng Công ty Cà phê Việt Nam duy trì tăng trưởng

6 tháng đầu năm 2026 hoàn thành kế hoạch và hướng tới mục tiêu tăng trưởng từ 10% trở lên trong cả năm

01 KẾT QUẢ TÍCH CỰC TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Trong bối cảnh kinh tế thế giới, chi phí logistics và thương mại quốc tế còn nhiều biến động, Tổng Công ty vẫn duy trì hoạt động tích cực.

 **16.000** tấn | Sản lượng nội địa đạt 53% kế hoạch năm

 **2.082** tỷ VND | Doanh thu hợp nhất

 **24,8** tỷ VND | Lợi nhuận hợp nhất (41% kế hoạch năm)

02 TẬP TRUNG QUẢN TRỊ VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ

Tổng Công ty chủ động theo sát diễn biến thị trường, kịp thời chốt bán lượng tồn kho niên vụ 2025/2026 với giá phù hợp; đẩy mạnh tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả quản trị vốn và hoạt động các đơn vị thành viên.


**DUY TRÌ SỨC CẠNH TRANH,
THỰC HIỆN TIẾT KIỆM
CHỐNG LÃNG PHÍ**

03 TRIỂN VỌNG VÀ THÁCH THỨC CUỐI NĂM

MỤC TIÊU 6 THÁNG CUỐI NĂM

 **3.520** tỷ VND | Doanh thu hợp nhất

 **17,6** tỷ VND | Lợi nhuận trước thuế

 **68,72** tỷ VND | Nộp NSNN

THÁCH THỨC CHÍNH

-  Xu hướng giảm giá cà phê
-  Biến đổi khí hậu
-  Yêu cầu EUDR (hoàn thiện dữ liệu vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, định vị địa lý)



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM

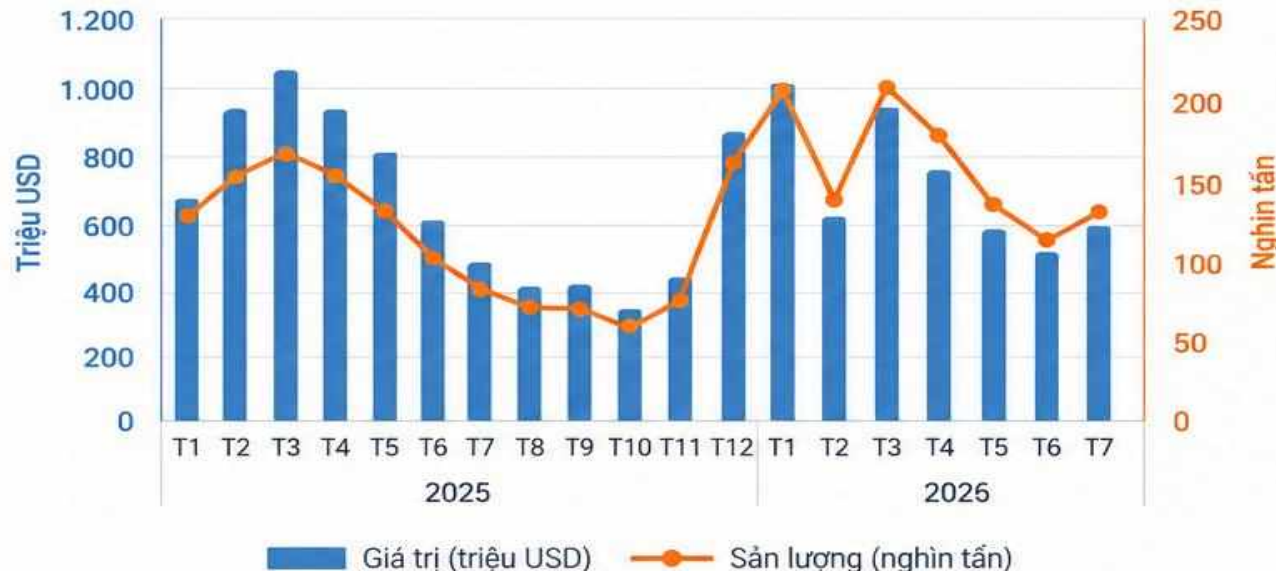
TỔNG QUAN XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

T7/2026

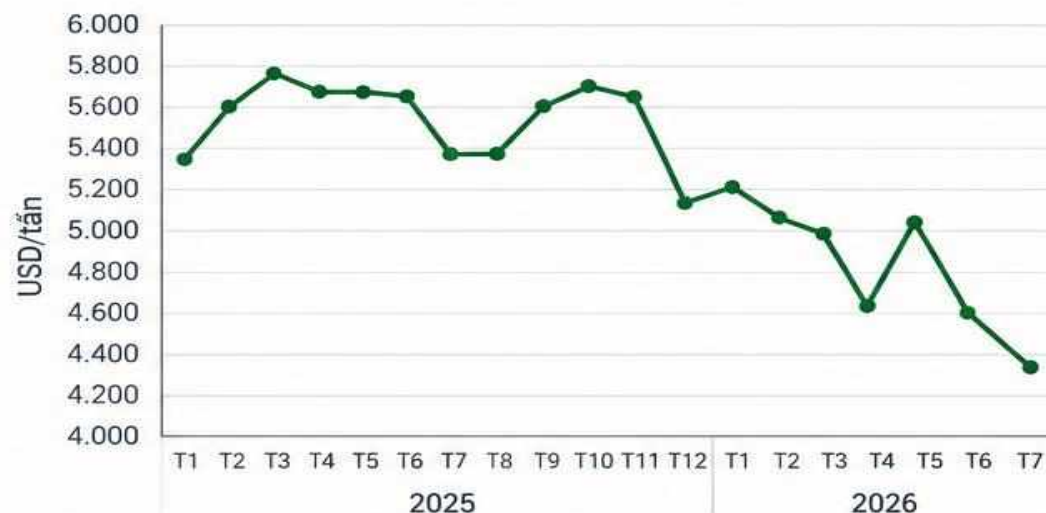


Tháng 7/2026, xuất khẩu cà phê đạt **~134,27 nghìn tấn** (~587,3 triệu USD), tăng **46,9%** về lượng và **17%** về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.

Xuất khẩu cà phê của Việt Nam theo tháng năm 2025–2026



Giá cà phê xuất khẩu theo Quý bình quân giai đoạn 2025–2026



Tháng 7/2026, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam bình quân đạt **4.374 USD/tấn**, giảm **20,4%** so với cùng kỳ năm 2025.



NHẬP KHẨU THẾ GIỚI

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ - CÁC THỊ TRƯỜNG LỚN - THÁNG 7/2026

Tháng 7/2026, **Đức** là thị trường nhập khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam, tiếp theo là **Italia** và **Angiêri**.



Đức

67,6 M

USD



Tăng **43,7%** so với cùng kỳ năm trước.



Italia

62,2 M

USD



Tăng **52,6%** so với cùng kỳ năm trước.



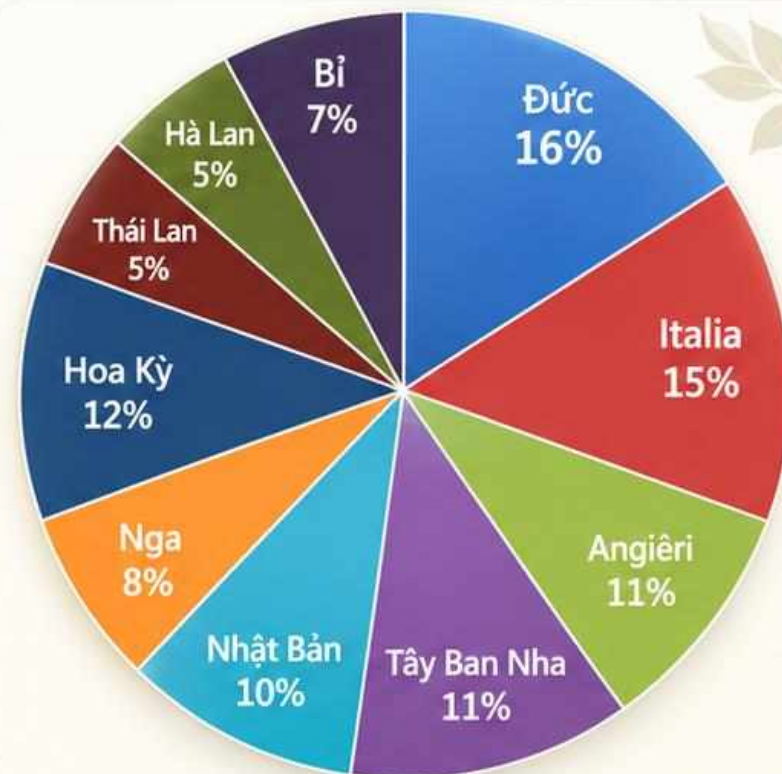
Angiêri

48,7 M

USD



Tăng **3,8%** so với cùng kỳ năm trước.



Nguồn: **Cục Hải quan**

CƠ CẤU CHỨNG LOẠI

CƠ CẤU CHỨNG LOẠI CÀ PHÊ XUẤT KHẨU – THÁNG 7/2026



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **474,6** triệu USD

Tăng **20,8%** so với tháng 7/2025



Cà phê hòa tan

Kim ngạch: **102,3** triệu USD

Tăng **9%** so với tháng 7/2025



Chưa rang đã khử cafein

Kim ngạch: **8,2** triệu USD

Tăng **41,2%** so với tháng 7/2025

Nguồn: Tính toán từ số liệu Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG TRUNG QUỐC



TĂNG TRƯỞNG TỪ VIỆT NAM



+76,9%

về lượng



+87,1%

về trị giá



17,5 nghìn tấn
99,6 triệu USD

trong 5 tháng đầu năm



Thị phần theo lượng

11,57% → 20,40%

tại thị trường Trung Quốc



Giá trị: 3.980 USD/tấn

+5,3%

01



QUY MÔ THỊ TRƯỜNG

Trong 5 tháng đầu năm, Trung Quốc nhập khẩu **85,9 nghìn tấn** cà phê, trị giá **851,9 triệu USD**, lượng gần như đi ngang (+0,3%) nhưng giá trị tăng **8,0%**.

02



VIỆT NAM BỨT PHÁ

Nhập khẩu từ Việt Nam đạt **17,5 nghìn tấn**, trị giá **99,6 triệu USD**, tăng lần lượt **76,9%** và **87,1%**. Việt Nam vươn lên nguồn cung lớn thứ hai, sau Ethiopia.

03



THAY ĐỔI CẠNH TRANH

Thị phần Việt Nam tăng từ **11,57%** lên **20,40%**, trong khi Brazil giảm mạnh xuống **17,48%**. Đây là dấu hiệu cải thiện rõ nét về vị thế cạnh tranh của cà phê Việt Nam tại Trung Quốc.

CƠ HỘI CHO VIỆT NAM



Robusta



Cà phê hòa tan



Cà phê pha sẵn



Sản phẩm tiện lợi



Xuất khẩu cà phê

Tình hình xuất khẩu cà phê tỉnh Gia Lai



KIM NGẠCH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ
TỈNH GIA LAI

976,45 triệu USD



41,5%

Tăng so với cùng kỳ năm trước



Tổng kim ngạch
xuất khẩu của tỉnh

01 KẾT QUẢ XUẤT KHẨU



Kết quả này khẳng định vai trò chủ lực của cà phê Gia Lai, đồng thời đặt ra yêu cầu chuyển trọng tâm từ tăng sản lượng sang nâng cao chất lượng và giá trị.

02 LIÊN KẾT SẢN XUẤT



Các hợp tác xã trở thành hạt nhân kết nối nông hộ – doanh nghiệp, tổ chức sản xuất theo 4C, Rainforest Alliance và VietGAP, đồng thời xây dựng mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc và phát triển OCOP.

03 CHUẨN HÓA & DỮ LIỆU



Chuẩn hóa giống, canh tác, thu hoạch, chế biến và dữ liệu vùng nguyên liệu giúp hình thành hồ sơ chất lượng cho từng lô hàng, tạo nền tảng phát triển nhãn hiệu, thương hiệu số và tài sản trí tuệ địa phương.

04 CHUYỂN ĐỔI SỐ & THỊ TRƯỜNG



Mã QR và dữ liệu giúp minh bạch thông tin và đáp ứng yêu cầu xuất khẩu, qua đó củng cố niềm tin thị trường và nâng cao sức cạnh tranh quốc tế của cà phê Gia Lai.



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÀ PHÊ VIỆT NAM

Tình hình sản xuất cà phê Việt Nam

Giá cao giai đoạn 2024–2025 thúc đẩy đầu tư Robusta, trong khi diện tích tái canh bắt đầu cho năng suất ổn định.



SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ NHÂN XANH

32,5 triệu bao

60 kg/bao | Niên vụ 2026/2027

+2,5% so với niên vụ trước



ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG

Sản xuất cà phê nhân xanh được dự báo tăng mạnh nhờ ba nền tảng trọng tâm vụ 2026/2027. Giá cà phê cao trong giai đoạn 2024–2025 đã khuyến khích nông dân mở rộng và đầu tư vào sản xuất Robusta.



DIỆN TÍCH ROBUSTA

Diện tích Robusta thu hoạch dự kiến đạt **644 nghìn ha**, tiếp tục mở rộng nhờ đầu tư sản xuất và quá trình tái canh.



TÁI CANH BẮT ĐẦU PHÁT HUY

Nhiều diện tích tái canh giai đoạn **2021–2023** đã bước vào thời kỳ cho năng suất ổn định, hỗ trợ triển vọng tăng sản lượng trong niên vụ mới.



CƠ CẤU SẢN LƯỢNG



31,4 triệu
Robusta



1,1 triệu
Arabica

Robusta chiếm khoảng 96,6% sản lượng.



GIÁ CAO
GIAI ĐOẠN 2024–2025



ĐẦU TƯ ROBUSTA



DIỆN TÍCH THU HOẠCH TĂNG



SẢN LƯỢNG 2026/2027 TĂNG

Lâm Đồng phát triển giống cà phê mới

Năng suất cao, thích ứng tốt với điều kiện bất lợi và có tiềm năng phát triển cà phê chất lượng cao.



ĐIỂM NỔI BẬT



8–9

tấn cà phê nhân/ha

Năng suất tiềm năng



83,22–85

điểm CQI

Tiềm năng phát triển
cà phê đặc sản



>10.000

cây giống đã cung ứng



HÀNH TRÌNH TỪ NGHIÊN CỨU ĐẾN ỨNG DỤNG

12+ năm



Nghiên cứu, nhân giống và khảo nghiệm

Giống được tuyển chọn từ một cây đột biến tại xã Bảo Lâm 1; sinh trưởng khỏe, chống chịu sâu bệnh và hạn chế rụng quả khi mưa lớn, gió mạnh.

04/2026



Được công nhận lưu hành

Sau quá trình nghiên cứu và khảo nghiệm, giống Robusta Thiên Phúc chính thức được công nhận lưu hành vào tháng 4/2026.

Thu hoạch



Chín muện – thuận lợi sau thu hoạch

Chín muện khoảng tháng 1 giúp giảm áp lực thu hoạch, tạo thuận lợi cho phơi sấy và góp phần nâng cao chất lượng hạt.

Hiện nay



Bắt đầu mở rộng quy mô

Khoảng 15 ha đã được trồng tại Bảo Lâm. Giai đoạn tiếp theo cần đánh giá tính ổn định, hiệu quả kinh tế và khả năng nhân rộng.



Sản xuất cà phê

Điện Biên đẩy mạnh canh tác cà phê

Định hướng mở rộng quy mô cần đi cùng đánh giá sinh thái, kiểm soát giống và tổ chức chuỗi giá trị để bảo đảm phát triển bền vững.



MỤC TIÊU 5 NĂM

20.000 ha
cà phê Arabica



Từ nay đến 2030
chưa đến 10.000 ha



CƠ HỘI

Hình thành vùng nguyên liệu lớn trong bối cảnh biến đổi khí hậu có thể làm suy giảm diện tích Arabica tại nhiều nước sản xuất chủ lực.



ĐIỀU KIỆN ĐỂ MỞ RỘNG VÙNG TRỒNG

01



ĐÁNH GIÁ THÍCH NGHI SINH THÁI

Việc mở rộng cần dựa trên đánh giá khoa học về độ cao, nhiệt độ, lượng mưa và thời kỳ khô hạn. Arabica phù hợp ở độ cao từ **500 m**, nhiệt độ **15–24°C** và cần giai đoạn khô **1–2 tháng** để phân hóa mầm hoa.

02



GIỐNG & TỔ CHỨC VÙNG TRỒNG

Kiểm soát chất lượng giống, phát triển giống đầu dòng có khả năng chống chịu sâu bệnh; đồng thời tổ chức vùng trồng gắn với sơ chế, truy xuất nguồn gốc, chế biến và bảo quản.

03



THỊ TRƯỜNG & GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Tính bền vững phụ thuộc vào định hướng thị trường và liên kết doanh nghiệp, cùng phát triển thương hiệu và kết hợp cà phê với du lịch, văn hóa Tây Bắc.

Nguồn thông tin và tài liệu tham khảo

Sử dụng các nguồn dữ liệu uy tín trong nước và quốc tế để phân tích và tổng hợp thông tin về thị trường, sản xuất, xuất khẩu và xu hướng ngành cà phê.



CÁC NHÓM TÀI LIỆU CHÍNH



Diễn biến giá quốc tế

Tổ chức cà phê Thế giới, Investing



Sản xuất và xuất khẩu toàn cầu

Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA);
Tổ chức cà phê Thế giới



Giá cả trong nước

Cộng tác viên địa phương của
Trung tâm Thông tin PTNNNT



Tình hình sản xuất

Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê
và Bộ Nông nghiệp và PTNT, cộng tác viên
địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT



Tình hình xuất khẩu trong nước

Tổng cục Hải Quan Việt Nam



DANH SÁCH TÀI LIỆU THAM KHẢO

01

https://portal.worldcoffeeportal.com/MediaLibrary/WorldCoffeePortal/WCPExternal/Press%20Release/Project_Ca fe Europe 2025 Press Release 04 2025.pdf
Tổ chức cà phê Thế giới

02

<https://www.iandmsmith.com/news-headlines/coffee-market-reports/coffee-market-report-2104>
Báo cáo thị trường cà phê quốc tế

03

<https://nilepost.co.ug/probe/258535/uganda-hosts-continental-coffee-summit-as-eu-deadline-threatens-smallholder-livelihoods>
Hội nghị cà phê châu Phi và tác động đến nông hộ

04

<https://www.iandmsmith.com/news-headlines/coffee-market-reports/coffee-market-report-2155>
Báo cáo thị trường cà phê quốc tế

05

<https://dailycoffeenews.com/2025/04/11/fairtrade-international-and-black-baza-win-2025-sca-sustainability-awards/>
Các giải thưởng bền vững ngành cà phê

06

<https://baogialai.com.vn/viet-nam-duoc-xep-vao-nhom-rui-ro-thap-trong-quy-dinh-chong-pha-rung-cua-eu-post324575.html>
Việt Nam và quy định chống phá rừng của EU

07

<https://nongnghiep.vn/20-giong-ca-phe-cua-wasi-duoc-chuyen-giao-ra-san-xuat-d398970.html>
Giống cà phê WASI được chuyển giao ra sản xuất

08

<https://nongnghiepmoitrung.vn/chu-dong-phong-sau-benh-hai-ca-phe-trong-mua-mua-d762385.html>
Phòng sâu bệnh hại cà phê trong mùa mưa

09

<https://nongnghiepmoitrung.vn/nang-cao-sinh-ke-cho-nong-ho-nho-va-cong-dong-nong-thon-d754142.html>
Nâng cao sinh kế cho nông hộ nhỏ và cộng đồng nông thôn

10

<https://baosonla.vn/kinh-te/xay-dung-thương-hieu-ca-phe-arabica-son-la-iNzENKyHg.html>
Xây dựng thương hiệu cà phê Arabica Sơn La



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>